TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày: 07/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

Bà Nguyễn Thị Kim Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phương Anh - Thư ký TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 748/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 739/2024/QĐXXST-HS ngày 26/12/2024 đối với:

Họ và tên: Mai Hữu Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: B; Sinh năm: 1994 tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú cố định (Không đăng ký thường trú); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Mai Tiến D (đã chết) và bà Lê Ngọc M, sinh năm: 1970 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 29/9/2022, bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 07 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: không; Bị bắt quả tang ngày 28/9/2024 và tạm giữ từ ngày 29/9/2024, chuyển tạm giam theo lệnh số 1910/LTG-ĐTTH ngày 07/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

- Bị hại: Anh Đàm Đức D1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ A, Khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Hữu Đ là người không có nghề nghiệp và đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Khoảng 16 giờ 00 ngày 28/9/2024, Đ đi bộ đến khu vực khu phố V, phường P, thành phố B để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến bãi đất trống thuộc khu vực tổ A, khu phố V, phường P thì Đ thấy 01 xe ô tô tải ben biển số: 60H - 053.61 do anh Đàm Đức D1, ngụ tại tổ A, khu phố V, phường P, thành phố B làm chủ đang đậu và không có ai trông coi nên Đ đi vào tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Đ nhìn thấy trên nắp nhựa bảo vệ hộc chứa bình ắc quy của xe ô tô trên có 01 chiếc kìm bằng kim loại nhãn hiệu GoodMan, dài khoảng 20cm nên Đ dùng tay mở nắp nhựa lên thì phát hiện bên trong hộc có 02 bình ắc quy cùng nhãn hiệu GS N150 12V150AH và có 01 bình đã được tháo dây mát kết nối. Lúc này, Đ dùng chiếc kìm có sẵn tháo dây điện còn lại của chiếc bình ắc quy trên rồi lấy ra ngoài và khiêng đi tìm chỗ bán. Khi Đ khiêng chiếc bình ắc quy trên đi được khoảng 10 mét thì bị anh D1 phát hiện đuổi theo bắt giữ và trình báo Công an phường P lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 333/KL-HĐĐGTS ngày 01/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: "01 (một) bình ắc quy hiệu GS N150 12V-150AH trị giá 2.565.000 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)".

Vật chứng của vụ án: 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS N150 12V150AH và 01 chiếc kìm bằng kim loại nhãn hiệu GoodMan dài 20cm là tài sản của anh Đàm Đức D1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh D1.

Về dân sự: Anh Đàm Đức D1 không có yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKSBH ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Mai Hữu Đ về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Hữu Đ về tội danh và điều luật tại cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Đàm Đức D1 có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ và việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/9/2024, Mai Hữu Đ đã trộm cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS N150 12V150AH trị giá 2.565.000 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) trên xe ô tô tải ben biển số: 60H - 053.61 của anh Đàm Đức D1 đang đậu tại khu đất trống thuộc tổ A, khu phố V, phường P, thành phố B thì bị bắt quả tang để điều tra, xử lý.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, được quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe và đã từng bị xét xử về tội "trộm cắp tài sản" nhưng vì lười lao động và muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS N150 12V150AH và 01 chiếc kìm bằng kim loại nhãn hiệu GoodMan dài 20cm là tài sản của anh Đàm Đức D1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh D1 là đúng quy định pháp luật.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét do không có yêu cầu.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Hữu Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Mai Hữu Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/9/2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Hữu Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tám